

Bản án số: **381/2025/HNGĐ-ST**

Ngày: **20/11/2025**

V/v: *Xác định cha cho con*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Tự Hiếu

Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Mai và bà Lê Thị Thu Hạnh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên - Cán bộ
Toà án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên toà:
Bà Nguyễn Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 11- Hà Nội
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 245/2025/TLST-HNGĐ
ngày 08/10/2025 về việc “Xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 154/2025/QĐXX ngày 06/11/2025, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Khánh H, sinh năm 2000**

Nơi thường trú: Tổ X, khu Y, thành phố U, tỉnh Quang Ninh nay là phường U,
tỉnh Quảng Ninh

Trú tại: Thôn Y, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nay là xã Đ, thành
phố Hà Nội

(Chị H vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Bị đơn: Anh Lục Văn T, sinh năm 1995**

Nơi thường trú và trú tại: Thôn Y, xã T, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội
nay là xã Đ, thành phố Hà Nội

(Anh T vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Phan Sơn T1, sinh năm 1996

Nơi cư trú và trú tại: Tổ X, khu Y, thành phố U, tỉnh Quang Ninh nay là
phường U, tỉnh Quảng Ninh

(Anh T1 vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Cháu Lục Gia B, sinh ngày 13/10/2023

Người đại diện hợp pháp cho cháu B là chị Bùi Thị Khánh H

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Tại đơn đề nghị xác định cha cho con và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Bùi Thị Khánh H trình bày:**

Tôi và anh Nguyễn Phan Sơn T1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn năm 2020. Quá trình chung sống do mâu thuẫn nên chúng tôi đã sống ly thân từ năm 2021, không có quan hệ tình cảm với nhau. Năm 2023, tôi nộp đơn xin ly hôn anh T1 tại Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh và tại Bản án số 04/2024/HNGĐ- ST ngày 05/02/2024, của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã xét xử vụ án: “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình” giữa tôi và anh Nguyễn Phan Sơn T1 và đã quyết định như sau:

- Về quan hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Bùi Thị Khánh H. Chị Bùi Thị Khánh H được ly hôn anh Nguyễn Phan Sơn T1 .

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020 cho anh Nguyễn Phan Sơn T1 trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tuy nhiên trong thời kỳ hôn nhân, tôi có quan hệ tình cảm với anh Lục Văn T, sinh năm 1995 và đã mang thai. Ngày 13/10/2023, tôi sinh 01 cháu trai đặt tên Lục Gia B theo Giấy chứng sinh số 310611, quyền số 300000 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội

Tháng 4/2025, anh Lục Văn T đã yêu cầu phân tích ADN huyết thống cho anh T và cháu Lục Gia B. Ngày 18/04/2025, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11- Công ty TNHH Medlatec Việt Nam đã có Kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2504212.12 kết luận: “Hai người trên có quan hệ huyết thống cha- con trai.”

Nay tôi đề nghị Tòa án xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B theo quy định pháp luật.

*** Anh Lục Văn T trình bày:** Tôi quen biết và có quan hệ tình cảm với chị Bùi Thị Khánh H từ năm 2022, thời gian đó chị H và chồng là anh Nguyễn Phan Sơn T1 đã sống ly thân được hơn 01 năm, mỗi người sống một nơi. Năm 2023 chị H mang thai. Ngày 13/10/2023, chị H sinh cháu Lục Gia B theo giấy chứng sinh số 310611, quyền số 300000 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội. Năm 2023 chị H nộp đơn xin ly hôn

anh T1 tại TAND thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Do cháu Lục Gia B không phải là con chung giữa chị H và anh T1 vì thời gian đó anh chị đã sống ly thân nên trong bản án ly hôn chỉ xác định anh T1 và chị H có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020 và giao cháu L cho anh Nguyễn Phan Sơn T1 trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tháng 04/2025, tôi đã yêu cầu phân tích ADN huyết thống cho tôi và cháu Lục Gia B. Ngày 18/04/2025, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11- Công ty TNHH Medlatec Việt Nam đã có Kết quả phân tích ADN huyết thống số KQ2504212.12 kết luận: “Hai người trên có quan hệ huyết thống cha- con trai.” Như vậy cháu Lục Gia B là con đẻ của tôi.

Để cháu B được nhận bố đẻ của mình và được đăng ký khai sinh theo đúng quy định nên chị H đã có đơn đề nghị Tòa án xác định cha cho con, tôi cũng đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H. Tôi đề nghị Tòa án giải quyết: Xác định tôi - Lục Văn T là bố đẻ của cháu Lục Gia B.

*** Anh Nguyễn Phan Sơn T1 có bản tự khai với nội dung:** Tôi và chị Bùi Thị Khánh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn năm 2020. Trong thời gian sống ly thân với tôi, chị H có quan hệ tình cảm với anh Lục Văn T và ngày 13/10/2023, chị H sinh cháu Lục Gia B theo giấy chứng sinh số 310611, quyền số 300000 tại Bệnh viện Phụ sản Hà Nội.

Năm 2023, tôi và chị H giải quyết ly hôn tại Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Tôi và chị H chỉ có 01 con chung là cháu Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020. Cháu Lục Gia B không phải là con chung giữa tôi và chị H mà cháu là con của chị H và anh T. Do vậy trong Bản án ly hôn số 04/2024/HNGĐ-ST ngày 05/02/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định như sau: “Về con chung: giao con chung là cháu Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020, cho anh Nguyễn Phan Sơn T1 trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2024 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Bùi Thị Khánh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung”.

Nay chị H có đơn gửi Tòa án đề nghị xác định cháu Lục Gia B là con đẻ của anh Lục Văn T, tôi đồng ý. Tôi xác định cháu Lục Gia B không phải là con chung của tôi và chị H. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xác định cháu Lục Gia B là con đẻ của anh Lục Văn T.

Tại phiên toà:

- Chị Bùi Thị Khánh H vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt
- Anh Lưu Văn Tuấn vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt
- Anh Nguyễn Phan Sơn T1 vắng mặt và có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, như sau:

- Quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Đối với việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chấp hành, đảm bảo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Về việc giải quyết vụ án: Chị Bùi Thị Khánh H và anh Nguyễn Phan Sơn T1 ly hôn theo Bản án số 04/2024/HNGĐ- ST ngày 05/02/2024, của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh. Chị H và anh T1 có 01 con chung tên là cháu Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020.

Trong thời kỳ hôn nhân với anh T1, chị H có quan hệ tình cảm với anh Lục Văn T. Ngày 13/10/2023, chị H sinh cháu Lục Gia B. Ngày 18/04/2025, chị H và anh T có đi xét nghiệm AND tại Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 và có kết luận: Anh Lục Văn T và cháu Lục Gia B có quan hệ huyết thống: Cha – con. Do đó chị H đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ- UBTWQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử : Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Bùi Thị Khánh H. Xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B. Chị H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

*** Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:**

Chị Bùi Thị Khánh H có đơn khởi kiện xác định cha cho con đối với anh Lục Văn T có nơi thường trú tại thôn Yên Ngưu, xã Tam Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội nay là xã Đại Thanh, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H, anh T và anh T1 đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh T và anh T1 theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về quan hệ tranh chấp:** Chị Bùi Thị Khánh H và anh Nguyễn Phan Sơn T1 có đăng ký kết hôn năm 2020 và có 01 con chung tên là Nguyễn Phúc L, sinh ngày 03/02/2020. Ngoài ra chị H và anh T1 không có con chung nào khác. Ngày 05/02/2024, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử cho chị Bùi Thị Khánh H được ly hôn anh Nguyễn Phan Sơn T1 theo Bản án số 04/2024/HNGĐ-ST. Trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T1, chị H và anh Lục Văn T có quan hệ tình cảm, ngày 13/10/2023 chị H sinh cháu Lục Gia B tại Bệnh viện phụ sản Hà Nội. Trong thời gian quan hệ tình cảm với anh T, chị H và anh T1 chưa được Tòa án giải quyết cho ly hôn, vì vậy cháu Lục Gia B được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị H và anh T1. Ngày 18/04/2025, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 có kết luận: Anh Lục Văn T và cháu Lục Gia B có quan hệ huyết thống: Cha – con.

Ngày 15/10/2025, Tòa án có công văn số 311/CV- TA về việc yêu cầu cung cấp thông tin và tài liệu liên quan kết quả phân tích AND gửi Công ty TNHH Medlatec Việt Nam. Ngày 29/10/2025, Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 - Công ty TNHH Medlatec Việt Nam có công văn số 74/CV-MEDVN ngày 29/10/2025 phúc đáp với nội dung: Phòng khám đa khoa Medlatec số 11 là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được Sở Y tế thành phố Hà Nội cấp Giấy phép hoạt động, tổng số danh mục kỹ thuật được phê duyệt thực hiện là 1.154 danh mục chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số 2904/QĐ-SYT ngày 16/09/2024. Xét nghiệm AND là tên của dịch vụ y tế được Medlatec thực hiện trên kỹ thuật chuyên môn “Xét nghiệm PCR” có mã số thứ tự 83 thuộc chương Giải phẫu bệnh – Tế bào học được Bộ Y tế ban hành ngày 11/12/2013 tại Thông tư số 43/2013/TT- BYT về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Do đó chị Bùi Thị Khánh H có đơn đề nghị Tòa án xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B, sinh ngày 13/10/2023 theo quy định tại Điều 89, 91 Luật hôn nhân và gia đình.

Cháu Lục Gia B được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị Bùi Thị Khánh H và anh Nguyễn Phan Sơn T1 nên Tòa án đưa anh T1 tham tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là phù hợp với Điều 88 Luật hôn nhân và gia đình.

Về án phí: Chị H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 88, Điều 89, Điều 91, Điều 101 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014

- Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị Bùi Thị Khánh H.

Xác định anh Lục Văn T là cha đẻ của cháu Lục Gia B, sinh ngày 13/10/2023 theo Giấy chứng sinh số 310611, quyển số 300000 của Bệnh viện phụ sản Hà Nội.

2. Chị Bùi Thị Khánh H và anh Lục Văn T có quyền liên hệ với Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về hộ tịch để làm thủ tục khai sinh cho cháu Lục Gia B theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị H không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội

- VKSND khu vực 11- Hà Nội

- Phòng THADS khu vực 11- Hà Nội

- Các đương sự

- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tự Hiếu